

Số: 894 /QĐ-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học
đạt giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” cấp trường năm 2011

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ - TTg
ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ quyết định số 701/QĐ – ĐHKQTQD ngày 11/06/2010 của Hiệu trưởng về
việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ kết quả đánh giá, đề nghị của Hội đồng xét giải thưởng “Tài năng khoa
học trẻ Việt Nam” năm 2011 của trường Đại học Kinh tế Quốc dân tại phiên họp ngày
22/8/2011;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cho 159
sinh viên thực hiện 60 công trình nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kèm theo Giấy khen, thưởng cho các công trình sinh viên đạt giải với
mức thưởng như sau:

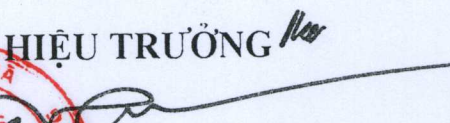
- 10 công trình đạt **giải Nhất**, mỗi công trình được thưởng 500.000đ;
- 11 công trình đạt **giải Nhì**, mỗi công trình được thưởng 400.000đ;
- 15 công trình đạt **giải Ba**, mỗi công trình được thưởng 300.000đ;
- 24 công trình đạt **giải Khuyến khích**, mỗi công trình được thưởng 200.000đ;

Kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng của Hiệu trưởng.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng QLKH, TH, TC-KT, Trưởng các đơn vị có liên quan
và các sinh viên có tên ở điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu TH, QLKH

HIỆU TRƯỞNG 

GS.TS. Nguyễn Văn Nam

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH. KINH TẾ QUỐC DÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT GIẢI THƯỜNG NGHIÊN CỬ KHOA HỌC “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”
CẤP TRƯỜNG NĂM 2011 ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
(Kèm theo quyết định khen thưởng số: 894 IQĐ-KTQD-QLKH ngày 07 tháng 8 năm 2011)

STT	TÊN CÔNG TRÌNH VÀ SINH VIÊN THỰC HIỆN	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN
1.	Giải Nhất: 10 công trình	
2.	Hoàn thiện điều hành chính sách tỷ giá tại Việt Nam hiện nay <i>Nhóm Sinh viên: Phạm Phương Trà; Nguyễn Nhất Linh; Nguyễn Út Bình Lớp TCQT K49, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	Ths Hoàng Thị Lan Hương
3.	Giải pháp hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế Việt Nam hiện nay <i>Sinh viên: Phạm Phương Dung Lớp Tài chính tiền tệ K 51</i>	PGS.TS Phan Thị Thu Hà
4.	Thực trạng việc làm của cử nhân hệ chính quy chuyên ngành Thống kê trường đại học Kinh tế Quốc dân sau khi tốt nghiệp <i>Nhóm Sinh viên: Phùng Thị Thanh Huyền; Dương Thùy Linh Lớp Thống kê kinh doanh K 50, Khoa Thống kê</i>	Ths. Cao Quốc Quang
5.	Kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước nhằm ổn định kinh tế vĩ mô ở VN <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Hoàng; Chu Minh Phúc; Lê Thịnh Vượng Lớp TCĐN K49, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Nguyễn Thị Bát
6.	Mối quan hệ giữa cơ cấu vốn, khả năng sinh lời và giá trị doanh nghiệp của các DN niêm yết trên sàn CK Hà Nội <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Mạnh Tú; Cao Việt Linh; Trần Hải Long Lớp TC F K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	Ths Trần Đức Thắng
7.	Sinh viên với du lịch làng nghề truyền thống <i>Nhóm Sinh viên: Lê Phạm Diễm Hằng; Nguyễn Mai Trinh; Nguyễn Thu Hằng Lớp E-BBA1, Viện Quản trị kinh doanh</i>	TS. Trần Thị Hồng Việt

8.	Tăng cường công tác quản lý nợ công nhằm ổn định kinh tế vĩ mô <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Minh Hạnh; Bùi Việt Quang Lớp TC F, TCTT, K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	TS Phan Hữu Nghị
9.	Tính bất hợp lý và tác động của lãi và lỗ lên hành vi giao dịch của nhà đầu tư Việt Nam Irrationality and the effect of gains and losses on trading behavior of Vietnamese investor <i>Nhóm Sinh viên: Ngô Duy; Bùi Anh Vũ; Nguyễn Thị Huyền Trâm Lớp Tài chính tiền tệ K 49</i>	Th.S Nguyễn Đức Hiền
10.	Lạm phát ở Việt Nam – nguyên nhân và các khuyến nghị chính sách <i>Nhóm Sinh viên: Trần Thị Lý; Lê Thị Phi; Nguyễn Thị Hồng Liên; Phạm Thị Thắm Lớp KTH 50, Khoa Kinh tế học</i>	PGS. TS. Nguyễn Văn Công
11.	Nhận diện và lý giải Hành vi bày đàn trên thị trường chứng khoán Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Lê Thanh Hà; Nguyễn Đức Hùng; Ngô Quốc Thái; Trần Nhật Tuấn Lớp KTH 49, Khoa Kinh tế học</i>	TS. Tô Trung Thành
Giải Nhì: 11 công trình		
1.	Kiểm soát tăng trưởng tín dụng ngân hàng ở VN hiện nay <i>Sinh viên: Nguyễn Duy Hùng Lớp TCDN K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Vũ Duy Hào
2.	Hoàn thiện công tác định giá trong hoạt động M&A ngân hàng tại Việt Nam <i>Sinh viên: Nguyễn Thị Quỳnh Trang Lớp TCDN K49, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	TS. Trần Thị Thanh Tú
3.	Giải pháp điều hành chính sách tỷ giá hướng tới mục tiêu kiểm chế lạm phát năm 2011 <i>Nhóm Sinh viên: Đỗ Thị Kim Ngân; Đỗ Thu Phương; Trần Mai Thắng Lớp TC F K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	TS. Trần Thị Thanh Tú
4.	Đánh giá tính tuân thủ quy chế quản trị công ty của các công ty niêm yết Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Lê Thị Cẩm Tú; Phạm Thị Thùy Linh; Trần Thị Ngọc Anh Lớp QTDN K50, Khoa QTKD</i>	TS. Trương Thị Nam Thắng
5.	Phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Đặng Ngọc Hân; Lưu Thanh Hòa; Đỗ Thị Thủy Hà Lớp TCDN K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Lưu Thị Hương
6.	Cơ hội đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các doanh nghiệp VN trong giai đoạn phục hồi kinh tế <i>Nhóm Sinh viên: Đỗ Minh Khuyên; Hồ Thị Quỳnh Nga Lớp TCQT K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	Ths. Phùng Thanh Quang

7.	Phòng ngừa và giải quyết bất bình của người lao động, bài toán khó cho các doanh nghiệp dệt may Hà nội <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Thắm; Nguyễn Thị Ngọc Gấm</i> <i>Lớp Quản trị nhân lực K 50; Khoa Kinh tế & Quản lý Nguồn nhân lực</i>	PGS. TS. Phạm Thúy Hương
8.	Giải pháp nhằm phát triển Bảo hiểm vi mô trên diện rộng ở Việt Nam trong điều kiện hiện nay <i>Nhóm Sinh viên: Đặng Thị Ngọc Duyên; Đỗ Ngọc Hà; Trịnh Thị Thu Trang</i> <i>Lớp KTBH K50A, Khoa Bảo hiểm</i>	TS. Nguyễn Thị Chính
9.	Khả năng rơi vào bẫy thu nhập trung bình ở Việt Nam và kiến nghị giải pháp phòng chống <i>Nhóm Sinh viên: Đỗ Thị Thanh Hoa; Đoàn Đức Huy; Nguyễn Thị Thanh Tâm</i> <i>Lớp: KH 50A, Khoa Kế hoạch và Phát triển</i>	PGS.TS Ngô Thắng Lợi
10.	Tâm lý bầy đàn trên thị trường chứng khoán Việt Nam Herding behaviour in Vietnamese Stock market <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thế Hưng; Vũ Văn Trường; Trần Thị Lan Hương</i> <i>Lớp Tài chính tiền tệ K 49</i>	Th.S Nguyễn Đức Hiền
11.	Bộ ba bất khả thi ở Việt Nam – Lựa chọn chính sách và đánh giá tác động <i>Nhóm Sinh viên: Trần Thị Thúy Hằng (Lớp KTH 49);</i> <i>Đặng Thị Việt Quyên; Mạc Thu Hằng; Vũ Thị Luận; Ngô Hữu Phước</i> <i>Lớp KTH 50, Khoa Kinh tế học</i>	TS. Tô Trung Thành
Giải Ba: 15 công trình		
1.	Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý nhân lực được đào tạo đáp ứng yêu cầu thực tế của doanh nghiệp <i>Nhóm Sinh viên: Trịnh Thị Hồng Anh; Võ Thị Phương Anh;</i> <i>Trần Thị Dung; Nguyễn Hồng Hạnh; Mai Thị Hòa; Dương Kim Loan;</i> <i>Lớp Kinh tế lao động K 50, Khoa Kinh tế & Quản lý Nguồn nhân lực</i>	PGS. TS. Trần Thị Thu
2.	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân hiện nay <i>Nhóm Sinh viên: Mai Thị Hồng Ngọc; Lê Văn Giang; Nguyễn Quang Diệu</i> <i>Lớp Quản lý kinh tế 50B, Khoa Khoa học Quản lý</i>	ThS. Nguyễn Thị Hồng Minh
3.	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế bằng nguồn vốn ODA ở Việt Nam <i>Sinh viên: Đào Thu Hà</i> <i>Lớp KTĐT 50, Khoa Kinh tế Đầu tư</i>	PGS.TS Nguyễn Bạch Nguyệt
4.	Nhận thức của người dân về Luật thuế bảo vệ môi trường: Nghiên cứu trường hợp của Hà Nội <i>Nhóm Sinh viên: Trần Thị Hà; Đoàn Thị Nhung</i> <i>Lớp Kinh tế Môi trường K 49, Khoa Môi trường và Đô thị</i>	PGS. TS. Lê Thu Hoa

5.	Nâng cao kỹ năng học tập của sinh viên các ngành kinh tế và quản trị kinh doanh trên địa bàn Thành phố Hà Nội <i>Nhóm Sinh viên: Ngô Thị Liên; Phạm Bích Hạnh; Lương Bích Ngọc</i> <i>Lớp Kinh tế và quản lý công K50, Khoa Khoa học Quản lý</i>	ThS. Nguyễn Thị Hồng Minh
6.	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng cầu đi bộ của đối tượng sinh viên trên địa bàn Hà Nội <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Phương Hà; Bùi Thị Thanh Nhân; Vũ Thị Thu Hằng</i> <i>Lớp QTDN K49, Khoa QTKD</i>	PGS. TS Lê Công Hoa
7.	Tuyển dụng trực tuyến ở Việt Nam: lợi ích và những vấn đề bất cập <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Hoa; Trương Thị Tuyết; Nguyễn Thị Kim Dung</i> <i>Lớp Quản trị nhân lực K 50, Khoa Kinh tế & Quản lý Nguồn nhân lực</i>	PGS. TS. Phạm Thúy Hương
8.	Giải pháp phòng chống rửa tiền ở VN <i>Sinh viên: Nguyễn Nhất Linh</i> <i>Lớp TCQT K49, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Hoàng Xuân Quế
9.	Nâng cao năng lực tự học của sinh viên trường Đại học Kinh tế quốc dân thông qua trung tâm thông tin thư viện <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Quỳnh Trang</i> <i>Lớp QTDN K51, Khoa QTKD</i>	CN Nguyễn Thị Phương Linh
10.	Kiểm định tính hiệu quả của thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2000-2010 <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Ngọc Trâm;</i> Nguyễn Kim Trường; Nguyễn Thị Thu Thủy; Phạm Ngọc Anh <i>Lớp TTCK K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Trần Đăng Khâm
11.	Lạm phát Việt Nam giai đoạn 2007-2011, nguyên nhân, thực trạng và giải pháp <i>Sinh viên: Lê Quang Trung</i> <i>Lớp TCQT K49, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	TS Phan Hữu Nghị
12.	Thực trạng và giải pháp cho vấn đề làm thêm của sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân <i>Nhóm Sinh viên: Phạm Ngọc Tân; Nguyễn Thị Huyền; Hồ Thị Khuyên; Vũ Thị Yên</i> Nguyễn Thị Diệu; Nguyễn Thị Mai; Đỗ Thị Ngọc Hoa; Lương Minh Tú; Trần Tuấn Vũ <i>Lớp Quản trị nhân lực K 51, Khoa Kinh tế & Quản lý Nguồn nhân lực</i>	PGS. TS. Vũ Thị Mai
13.	Cơ hội và thách thức của việc áp dụng mô hình hợp tác công tư (PPP) trong việc thu hút vốn cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng (nghiên cứu trường hợp của Việt Nam) <i>Nhóm Sinh viên: Đinh Anh Tuấn; Hoàng Thực Tập</i> <i>Lớp KTĐT 50, Khoa Kinh tế Đầu tư</i>	Ths. Hoàng Thị Thu Hà
14.	Nhu cầu đọc sách chuyên môn của sinh viên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh tại Hà Nội <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Ngọc Chi; Nguyễn Thu Hằng; Nguyễn Việt Anh</i> <i>Lớp E-BBAI, Viện Quản trị kinh doanh</i>	PGS. TS. Trần Thị Văn Hoa

15.	Đánh giá chất lượng dịch vụ phi tín dụng tại ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - khu vực Hà Nội <i>Sinh viên: Đào Huyền Trang Lớp KTH 49, Khoa Kinh tế học</i>	TS. Nguyễn Việt Hùng
	Giải Khuyến khích: 24 công trình	
1.	Dịch vụ tư vấn pháp lý và những đổi chiều với qui định của tổ chức thương mại thế giới WTO <i>Sinh viên: Mai Thị Chúc Hạnh Lớp Luật kinh doanh K 49, Khoa Luật kinh tế</i>	TS. Nguyễn Vũ Hoàng
2.	Hoàn thiện chính sách lãi suất của ngân hàng nhà nước Việt Nam với ổn định kinh tế vĩ mô <i>Nhóm Sinh viên: Mai Việt Hà; Nguyễn Lê Vân Quỳnh Lớp TCDN K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS Nguyễn Thị Bất
3.	Khuyến nghị các chính sách kiểm soát giá vàng và ổn định HTTC qua việc nghiên cứu mối tương quan giữa thị trường vàng và các thị trường tài chính khác <i>Nhóm Sinh viên: Tạ Hoàng Linh; Trần Quỳnh Anh; Nguyễn Khương Duy; Nguyễn Hồng Tân; Trần Hải Thắng Lớp Tài chính tiền tệ K 50</i>	TS Nguyễn Thị Minh Huệ
4.	Hoàn thiện kế toán công cụ tài chính trong các công ty chứng khoán tại Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Lê Thị Hiền; Nguyễn Thị Hà Giang, Nguyễn Văn Thành Lớp Kế toán 50D, Khoa Kế toán</i>	TS. Nguyễn Hữu Ánh
5.	Sử dụng chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát ổn định nền kinh tế vĩ mô <i>Sinh viên: Đinh Thị Thanh Hương Lớp TC F K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	TS Trần Thị Thanh Tú
6.	Phát triển kênh phân phối sản phẩm bảo hiểm qua mạng tại các doanh nghiệp Bảo hiểm Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Lương Hải Anh; Hà Thị Hồng Hải; Bùi Trọng Quỳnh Lớp KTBH K50A, Khoa Bảo hiểm</i>	TS. Nguyễn Thị Hải Đường
7.	Đầu tư phát triển kinh tế tỉnh Lào Cai - Thực trạng và giải pháp <i>Sinh viên: Nguyễn Thị Thu Hường Lớp KTĐT 50, Khoa Kinh tế Đầu tư</i>	PGS.TS Nguyễn Bạch Nguyệt
8.	Vai trò của các hoạt động ngoại khóa trong các chương trình hợp tác đào tạo quốc tế. <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Thùy Dương; Nguyễn Ngọc Diệp; Phan Văn Anh; Nguyễn Thanh Tùng; Nguyễn Phạm Anh Duy Lớp Quản trị kinh doanh Quốc tế K4, Viện Đào tạo Quốc tế</i>	Ths. Lê Thị Hương Lan

9.	Hoàn thiện chính sách chương trình tín dụng học sinh sinh viên tại Việt Nam trong bối cảnh ổn định nền kinh tế <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Minh Hoà; Nguyễn Hữu Hiếu; Phạm Thị Thanh Vân</i> <i>Lớp Ngân hàng K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	Trần Trọng Phong
10.	Quản lý nợ công ở Việt Nam giai đoạn sau khủng hoảng kinh tế <i>Sinh viên: Phạm Công Minh</i> <i>Lớp Ngân hàng K50, Khoa Ngân Hàng – Tài chính</i>	PGS.TS. Nguyễn Thị Bất TS. Nguyễn Thị Minh
11.	Nghiên cứu văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân <i>Nhóm Sinh viên: Tạ Quỳnh Giang; Phạm Thị Lương;</i> <i>Lớp Kinh tế lao động K 50, Khoa Kinh tế & Quản lý Nguồn nhân lực</i>	PGS. TS. Trần Thị Thu
12.	Áp dụng hạch toán quản lý môi trường trong xác định và phân bổ chi phí của các sản phẩm tại Công ty cổ phần giấy Trúc Bạch, Hà Nội <i>Sinh viên: Phan Thị Trường Giang</i> <i>Lớp Kinh tế Môi trường K 49, Khoa Môi trường và Đô thị</i>	PGS. TS. Lê Thu Hoa
13.	Tác động của chính sách xã hội hóa giáo dục tới sự tiếp cận dịch vụ giáo dục của người nghèo: trường hợp xã hội hóa giáo dục phổ thông tỉnh Lai Châu <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Văn Đại; Nguyễn Thị Thúy</i> <i>Lớp: KTPT 49A, Khoa Kế hoạch và Phát triển</i>	TS Lê Quang Cảnh
14.	Nghiên cứu dòng sản phẩm váy áo thời trang đạo phố cho nữ sinh viên trên thị trường Hà nội <i>Nhóm Sinh viên: Vũ Đình Duy; Lưu Huyền Ly; Cấn Lan Anh</i> <i>Lớp E-BBA2, Viện Quản trị kinh doanh</i>	TS. Đào Thị Thanh Lam
15.	Nghiên cứu nhu cầu đi lại bằng xe buýt của công nhân viên chức trong khu vực nội thành Hà Nội và đề xuất các giải pháp đáp ứng <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Thị Ngân; Nguyễn Thị Hạnh</i> <i>Lớp Marketing K50, Khoa Marketing</i>	TS. Vũ Minh Đức
16.	Hoàn thiện công tác lập hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất ở Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Hoàng Tuyên Dương, Lê Quang Hưng, Đinh Thị Thúy Hà, Trịnh Thị Thúy Trang</i> <i>Lớp Kế toán K50D, Khoa Kế toán</i>	TS. Phạm Đức Cường
17.	Đạo đức kinh doanh trong các DN FDI ở Việt Nam <i>Sinh viên: Cù Thị Thu Phương</i> <i>Lớp QTKDQT K49B, Khoa Thương Mại & KTOT</i>	PGS.TS. Nguyễn Thị Hương

18.	Vận dụng học thuyết Hai nhân tố của Herzberg nghiên cứu động lực học tập của sinh viên hệ chính quy, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân <i>Nhóm Sinh viên: Trần Huy; Lê Thanh Tùng; Lê Thị Huyền Trang</i> <i>Kinh tế lao động-Kinh tế K 50</i>	PGS. TS. Trần Thị Thu
19.	Mua lại và sáp nhập trong ngành Logistics VN thời kỳ hậu khủng hoảng- Xu hướng và giải pháp <i>Nhóm Sinh viên: Trần Tài Anh; Nguyễn Viết Hòa; Nguyễn Đình Thuận</i> <i>Lớp QTKDQT K50C, Khoa Thương Mại & KTOT</i>	TS. Tạ Văn Lợi
20.	Thực trạng nhà trọ của sinh viên ngoại trú hệ chính quy trường đại học Kinh tế Quốc dân <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Quang Đạt; Nguyễn Thị Hoa; Đoàn Thị Huyền</i> <i>Lớp Thống kê kinh doanh K50, Khoa Thống kê</i>	Ths. Đỗ Văn Huân
21.	Thực trạng và một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm cà tra Việt Nam trên thị trường Mỹ <i>Sinh viên: Nguyễn Thị Thu Hoài</i> <i>Lớp KTTN K50, Khoa Bất động sản và KTTN</i>	Th.s Nguyễn Hà Hưng
22.	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng theo mô hình PPP tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp <i>Nhóm Sinh viên: Đỗ Thanh Tùng; Trần Đức Anh; Nguyễn Thị Cẩm Tú</i> <i>Lớp KTDĐT 50, Khoa Kinh tế Đầu tư</i>	Ths. Nguyễn Thị Ái Liên
23.	Quản lý nhà nước đối với kinh doanh vàng ở Việt Nam <i>Nhóm Sinh viên: Phạm Duy Khánh; Nguyễn Mạnh Hùng Nguyễn Minh Tuấn</i> <i>Lớp KTOT K50A, Khoa Thương Mại & KTOT</i>	GS.TS. Hoàng Đức Thân
24.	Đánh giá chất lượng dịch vụ thư viện – Nghiên cứu tình huống trường Đại học Kinh tế quốc dân <i>Nhóm Sinh viên: Nguyễn Minh Phương; Nguyễn Danh Thông; Vũ Hữu Thọ</i> <i>Lớp QTCL K50, Khoa QTKD</i>	Ths. Đỗ Thị Đông